

# SẢN PHẨM CÓ KHUYẾT TẬT VÀ CƠ SỞ XÁC ĐỊNH SẢN PHẨM CÓ KHUYẾT TẬT THEO PHÁP LUẬT CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI

NGUYỄN TIẾN HÙNG<sup>(1)</sup>

**Tóm tắt:** Trong pháp luật về trách nhiệm sản phẩm của các quốc gia trên thế giới, nhất là các quốc gia áp dụng nguyên tắc trách nhiệm nghiêm ngặt, việc xác định sản phẩm có khuyết tật hay không là vấn đề có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, bởi lẽ đây chính là cơ sở đầu tiên để xem xét, giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến trách nhiệm sản phẩm. Bài viết sẽ góp phần làm rõ một số vấn đề về sản phẩm có khuyết tật và cơ sở xác định sản phẩm có khuyết tật theo pháp luật của một số quốc gia trên thế giới.

**Từ khóa:** Sản phẩm có khuyết tật; cơ sở xác định sản phẩm có khuyết tật.

**Abstract:** Many countries apply strict control of responsibility to product. Identification of defective products is the first step to clarifying responsibility to product. This article discussed the identification of defective product as stated in the laws of some countries.

**Keywords:** Defective product; identification.

Ngày nhận bài: 10/01/2019; Ngày sửa bài: 15/02/2019; Ngày duyệt đăng bài: 27/2/2019.

## 1. Khái niệm sản phẩm có khuyết tật

Sản phẩm được con người sử dụng để thỏa mãn các nhu cầu vật chất và tinh thần của mình. Do đó, để bảo vệ người tiêu dùng (NTD), Nhà nước đã thực hiện nhiều biện pháp can thiệp vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhằm đảm bảo sự an toàn của các sản phẩm được đưa vào lưu thông. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân nên thực tế trên thị trường vẫn tồn tại các sản phẩm không đảm bảo an toàn, có khả năng gây thiệt hại cho NTD trong quá trình sử dụng, các sản phẩm này thường được gọi là sản phẩm có khuyết tật (defective product).

Theo nghĩa thông thường, “Khuyết tật là thiếu sót khó sửa, vốn có trên sản phẩm

ngay sau khi chế tạo, gia công xong hoặc là tật bẩm sinh, dị tật<sup>(1)</sup>. Như vậy, dưới giác độ chung, khuyết tật được hiểu là các thiếu sót của sản phẩm xuất hiện do có lỗi kỹ thuật trong quá trình sản xuất, chế biến, gia công; các khuyết tật này đã tồn tại trên sản phẩm từ trước khi được đưa vào lưu thông.

Về phương diện pháp lý, dưới giác độ trách nhiệm sản phẩm (TNSP), khi luận giải về khái niệm sản phẩm có khuyết tật, hiện có nhiều quan điểm khác nhau. Cụ thể:

<sup>(1)</sup> NCS. Khoa Luật, Học viện Khoa học xã hội; Trường Đại học An ninh nhân dân;

Email: tienhungdhant47@gmail.com

<sup>(1)</sup> Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng - Hà Nội, tr.517.

Từ điển pháp lý Black's Law định nghĩa: "Sản phẩm có khuyết tật là sản phẩm gây ra nguy hiểm một cách bất hợp lý trong điều kiện sử dụng thông thường, không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi, không phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế ban đầu hoặc có lỗi kỹ thuật trong thiết kế, sản xuất sản phẩm"<sup>(2)</sup>. Theo đó, một sản phẩm bị coi là có khuyết tật nếu thuộc vào một trong các trường hợp: (i) Gây ra nguy hiểm một cách bất hợp lý trong điều kiện sử dụng thông thường; (ii) Không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi; (iii) Không phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế ban đầu; (iv) Có lỗi kỹ thuật trong thiết kế hoặc trong quá trình sản xuất sản phẩm. Có thể thấy theo định nghĩa này, phạm vi sản phẩm bị coi là có khuyết tật rất rộng, đặc biệt là trường hợp sản phẩm "không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi". Đây cũng là trường hợp rất khó để có thể xác định trên thực tế nếu pháp luật không quy định các căn cứ, tiêu chí cụ thể.

Theo Từ điển Thuật ngữ pháp luật Pháp - Việt thì: "Sản phẩm có khuyết tật là động sản không bảo đảm sự an toàn mà người ta có thể trông đợi một cách chính đáng"<sup>(3)</sup>. Ở đây, khái niệm sản phẩm có khuyết tật được nghiên cứu, tiếp cận từ khía cạnh đảm bảo sự an toàn cho người sử dụng. Một sản phẩm là động sản nếu không đảm bảo được sự an toàn như mong đợi chính đáng của người sử dụng có thể bị coi là sản phẩm có khuyết tật. Khái niệm này về cơ bản tương đồng với quy định tại Điều 6 Chỉ thị 85/374/EEC về TNSP của Liên minh châu Âu (EU): "Sản phẩm có khuyết tật là sản phẩm không đảm bảo được sự an toàn như mong chờ của người có quyền"<sup>(4)</sup>. Tuy nhiên, khi đánh giá về

khái niệm này, cũng có ý kiến cho rằng: "Trên thực tế việc xác định khuyết tật của sản phẩm theo các quy định của Chỉ thị còn gặp nhiều khó khăn như: (i) Không có một tiêu chuẩn cụ thể nào để xác định được mức độ không an toàn như những người liên quan mong đợi; (ii) Thời hạn để nhà sản xuất chịu trách nhiệm đối với sản phẩm của mình là 10 năm kể từ ngày sản phẩm được lưu thông ngoài thị trường (Điều 11). Thời hạn này được áp dụng chung với tất cả các loại sản phẩm, tuy nhiên, mỗi sản phẩm có tính năng, thời hạn sử dụng và độ bền khác nhau. Vì vậy, nếu quy định chung cho tất cả các sản phẩm thì không bảo đảm được sự cân bằng lợi ích giữa nhà sản xuất và NTD; (iii) Nghĩa vụ chứng minh sản phẩm có khuyết tật thuộc về người bị thiệt hại, nhưng những tiêu chí xác định sản phẩm có khuyết tật còn chưa thống nhất giữa các nước thành viên nên việc chứng minh rất khó khăn, khả năng thắng kiện của các nguyên đơn còn hạn chế"<sup>(5)</sup>.

Khác với pháp luật về TNSP của Hoa Kỳ và EU, Điều 2-1, Luật Trách nhiệm sản phẩm năm 1988 của Na Uy không sử dụng thuật ngữ "Sản phẩm có khuyết tật" mà thay thế bằng "Sản phẩm thiếu an toàn" (Safety deficiency product), nhưng đưa ra định nghĩa về cơ bản giống như Chỉ

<sup>(2)</sup> Bryan A. Garner Editor in Chief (2004), *Black's Law Dictionary (8th Edition)*, P.3819.

<sup>(3)</sup> Nhà pháp luật Việt - Pháp (2009), *Từ điển Thuật ngữ pháp luật Pháp-Việt*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, Tr.709

<sup>(4)</sup> "Council Directive 85/374/EEC of 25 July 1985 on the approximation of the laws, regulations and administrative provisions of the Member States concerning liability for defective products", *Official Journal of The European Communities*, (No L 210/29);

<sup>(5)</sup> Lê Hồng Hạnh (2013), *Chế định trách nhiệm sản phẩm trong pháp luật Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, Tr.121.

thị 85/374/EEC của EU, cụ thể: “Sản phẩm thiếu an toàn là sản phẩm không đảm bảo mức độ an toàn một cách hợp lý như mong đợi của người sử dụng hoặc công chúng”<sup>(6)</sup>.

Ở Hoa Kỳ, Bộ pháp điển phiên bản hai về bồi thường thiệt hại (BTTH) ngoài hợp đồng do Viện Luật Hoa Kỳ biên soạn năm 1965<sup>(7)</sup> không có quy định về các dạng khuyết tật của sản phẩm. Tuy nhiên, đến Bộ pháp điển phiên bản ba về BTTH ngoài hợp đồng: TNSP năm 1998<sup>(8)</sup>, đã có sự phân biệt ba dạng khuyết tật của sản phẩm và sau đó nó đã trở thành cách phân loại phổ biến trong chế định pháp luật về TNSP của nhiều quốc gia. Như vậy, khác với pháp luật về TNSP của Cộng đồng châu Âu, pháp luật Hoa Kỳ đã có sự phân biệt các dạng khuyết tật của sản phẩm. Một sản phẩm bị coi là có khuyết tật khi tại thời điểm bán hoặc phân phối, nó có một khuyết tật do sản xuất hoặc do thiết kế hoặc do không có các hướng dẫn, cảnh báo đầy đủ cho NTD, cụ thể:

(a) Có khuyết tật do sản xuất khi sản phẩm bị sai lệch so với thiết kế dự định của nó mặc dù mọi sự cẩn thận có thể đã được thực hiện trong quá trình chuẩn bị và tiếp thị sản phẩm;

(b) Có khuyết tật do thiết kế khi những rủi ro tổn hại có thể thấy trước do sản phẩm gây ra có thể giảm hoặc tránh được bằng việc chọn lựa một thiết kế thay thế hợp lý của người bán hoặc nhà phân phối khác hoặc người đầu tiên trong chuỗi phân phối thương mại và sự thiếu sót của thiết kế được lựa chọn làm cho sản phẩm không an toàn một cách hợp lý;

(c) Có khuyết tật do hướng dẫn hoặc cảnh báo khi những rủi ro tổn hại có thể thấy trước do sản phẩm gây ra có thể giảm

hoặc tránh bằng việc cung cấp những hướng dẫn hoặc cảnh báo hợp lý của người bán hoặc nhà phân phối khác hoặc người đầu tiên trong chuỗi thương mại phân phối và sự thiếu sót của các hướng dẫn hoặc cảnh báo làm cho sản phẩm không an toàn một cách hợp lý.

Luật Trách nhiệm sản phẩm Nhật Bản năm 1994 không đưa ra định nghĩa về “Sản phẩm có khuyết tật” nhưng tại Điều 2 có giải thích như thế nào là “Khuyết tật”. Theo đó, “Khuyết tật nghĩa là sự thiếu an toàn khi sản phẩm được cung cấp trong điều kiện thông thường, có tính đến tính chất tự nhiên của sản phẩm, cách thức sử dụng sản phẩm có thể dự đoán, thời điểm nhà sản xuất... giao sản phẩm và các trường hợp khác liên quan đến sản phẩm”<sup>(9)</sup>. Trong khi đó, Luật Trách nhiệm sản phẩm Hàn Quốc năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) lại định nghĩa bằng cách liệt kê các dạng khuyết tật của sản phẩm: “Khuyết tật của sản phẩm bao gồm khuyết tật về sản xuất, thiết kế hoặc chỉ dẫn hoặc sự thiếu an toàn thông thường được mong chờ từ sản phẩm”<sup>(10)</sup>. Có thể thấy, theo pháp luật Nhật Bản, Hàn Quốc thì sản phẩm có khuyết tật được hiểu là các sản phẩm không đảm bảo an toàn cho người sử dụng trong điều kiện sử dụng thông thường, do những hạn chế trong quá trình thiết kế, sản xuất sản phẩm hoặc cảnh báo, chỉ dẫn NTD khi sử dụng sản phẩm..., thậm chí, “sự thiếu an toàn thông thường được mong chờ từ sản

<sup>(6)</sup> Act No. 104 of 23 December 1988 relating to Product Liability in Norway.

<sup>(7)</sup> America Law Institute (1965), *Restatement of The Law Second, Torts*.

<sup>(8)</sup> America Law Institute (1998), *Restatement of The Law Third, Torts, Products Liability*.

<sup>(9)</sup> *The Product Liability Act (Act No.85, 1994) of Japan*.

<sup>(10)</sup> *The Product Liability Act of Korea (2000, 2013)*.

Từ điển pháp lý Black's Law định nghĩa: "Sản phẩm có khuyết tật là sản phẩm gây ra nguy hiểm một cách bất hợp lý trong điều kiện sử dụng thông thường, không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi, không phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế ban đầu hoặc có lỗi kỹ thuật trong thiết kế, sản xuất sản phẩm"<sup>(2)</sup>. Theo đó, một sản phẩm bị coi là có khuyết tật nếu thuộc vào một trong các trường hợp: (i) Gây ra nguy hiểm một cách bất hợp lý trong điều kiện sử dụng thông thường; (ii) Không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi; (iii) Không phù hợp với tiêu chuẩn thiết kế ban đầu; (iv) Có lỗi kỹ thuật trong thiết kế hoặc trong quá trình sản xuất sản phẩm. Có thể thấy theo định nghĩa này, phạm vi sản phẩm bị coi là có khuyết tật rất rộng, đặc biệt là trường hợp sản phẩm "không đáp ứng được yêu cầu mà người sử dụng mong đợi". Đây cũng là trường hợp rất khó để có thể xác định trên thực tế nếu pháp luật không quy định các căn cứ, tiêu chí cụ thể.

Theo Từ điển Thuật ngữ pháp luật Pháp - Việt thì: "Sản phẩm có khuyết tật là động sản không bảo đảm sự an toàn mà người ta có thể trông đợi một cách chính đáng"<sup>(3)</sup>. Ở đây, khái niệm sản phẩm có khuyết tật được nghiên cứu, tiếp cận từ khía cạnh đảm bảo sự an toàn cho người sử dụng. Một sản phẩm là động sản nếu không đảm bảo được sự an toàn như mong đợi chính đáng của người sử dụng có thể bị coi là sản phẩm có khuyết tật. Khái niệm này về cơ bản tương đồng với quy định tại Điều 6 Chỉ thị 85/374/EEC về TNSP của Liên minh châu Âu (EU): "Sản phẩm có khuyết tật là sản phẩm không đảm bảo được sự an toàn như mong chờ của người có quyền"<sup>(4)</sup>. Tuy nhiên, khi đánh giá về

khái niệm này, cũng có ý kiến cho rằng: "Trên thực tế việc xác định khuyết tật của sản phẩm theo các quy định của Chỉ thị còn gặp nhiều khó khăn như: (i) Không có một tiêu chuẩn cụ thể nào để xác định được mức độ không an toàn như những người liên quan mong đợi; (ii) Thời hạn để nhà sản xuất chịu trách nhiệm đối với sản phẩm của mình là 10 năm kể từ ngày sản phẩm được lưu thông ngoài thị trường (Điều 11). Thời hạn này được áp dụng chung với tất cả các loại sản phẩm, tuy nhiên, mỗi sản phẩm có tính năng, thời hạn sử dụng và độ bền khác nhau. Vì vậy, nếu quy định chung cho tất cả các sản phẩm thì không bảo đảm được sự cân bằng lợi ích giữa nhà sản xuất và NTD; (iii) Nghĩa vụ chứng minh sản phẩm có khuyết tật thuộc về người bị thiệt hại, nhưng những tiêu chí xác định sản phẩm có khuyết tật còn chưa thống nhất giữa các nước thành viên nên việc chứng minh rất khó khăn, khả năng thắng kiện của các nguyên đơn còn hạn chế"<sup>(5)</sup>.

Khác với pháp luật về TNSP của Hoa Kỳ và EU, Điều 2-1, Luật Trách nhiệm sản phẩm năm 1988 của Na Uy không sử dụng thuật ngữ "Sản phẩm có khuyết tật" mà thay thế bằng "Sản phẩm thiếu an toàn" (Safety deficiency product), nhưng đưa ra định nghĩa về cơ bản giống như Chỉ

<sup>(2)</sup> Bryan A. Garner Editor in Chief (2004), *Black's Law Dictionary (8th Edition)*, P 3819.

<sup>(3)</sup> Nba pháp luật Việt - Pháp (2009), *Từ điển Thuật ngữ pháp luật Pháp-Việt*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội, Tr. 709.

<sup>(4)</sup> "Council Directive 85/374/EEC of 25 July 1985 on the approximation of the laws, regulations and administrative provisions of the Member States concerning liability for defective products", *Official Journal of The European Communities*, (No L 210/29);

<sup>(5)</sup> Lê Hồng Hạnh (2013), *Chế định trách nhiệm sản phẩm trong pháp luật Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, Tr. 121.

thị 85/374/EEC của EU, cụ thể: “Sản phẩm thiếu an toàn là sản phẩm không đảm bảo mức độ an toàn một cách hợp lý như mong đợi của người sử dụng hoặc công chúng”<sup>(6)</sup>.

Ở Hoa Kỳ, Bộ pháp điển phiên bản hai về bồi thường thiệt hại (BTTH) ngoài hợp đồng do Viện Luật Hoa Kỳ biên soạn năm 1965<sup>(7)</sup> không có quy định về các dạng khuyết tật của sản phẩm. Tuy nhiên, đến Bộ pháp điển phiên bản ba về BTTH ngoài hợp đồng: TNSP năm 1998<sup>(8)</sup>, đã có sự phân biệt ba dạng khuyết tật của sản phẩm và sau đó nó đã trở thành cách phân loại phổ biến trong chế định pháp luật về TNSP của nhiều quốc gia. Như vậy, khác với pháp luật về TNSP của Cộng đồng châu Âu, pháp luật Hoa Kỳ đã có sự phân biệt các dạng khuyết tật của sản phẩm. Một sản phẩm bị coi là có khuyết tật khi tại thời điểm bán hoặc phân phối, nó có một khuyết tật do sản xuất hoặc do thiết kế hoặc do không có các hướng dẫn, cảnh báo đầy đủ cho NTD, cụ thể:

(a) Có khuyết tật do sản xuất khi sản phẩm bị sai lệch so với thiết kế dự định của nó mặc dù mọi sự cẩn thận có thể đã được thực hiện trong quá trình chuẩn bị và tiếp thị sản phẩm;

(b) Có khuyết tật do thiết kế khi những rủi ro tổn hại có thể thấy trước do sản phẩm gây ra có thể giảm hoặc tránh được bằng việc chọn lựa một thiết kế thay thế hợp lý của người bán hoặc nhà phân phối khác hoặc người đầu tiên trong chuỗi phân phối thương mại và sự thiếu sót của thiết kế được lựa chọn làm cho sản phẩm không an toàn một cách hợp lý;

(c) Có khuyết tật do hướng dẫn hoặc cảnh báo khi những rủi ro tổn hại có thể thấy trước do sản phẩm gây ra có thể giảm

hoặc tránh bằng việc cung cấp những hướng dẫn hoặc cảnh báo hợp lý của người bán hoặc nhà phân phối khác hoặc người đầu tiên trong chuỗi thương mại phân phối và sự thiếu sót của các hướng dẫn hoặc cảnh báo làm cho sản phẩm không an toàn một cách hợp lý.

Luật Trách nhiệm sản phẩm Nhật Bản năm 1994 không đưa ra định nghĩa về “Sản phẩm có khuyết tật” nhưng tại Điều 2 có giải thích như thế nào là “Khuyết tật”. Theo đó, “Khuyết tật nghĩa là sự thiếu an toàn khi sản phẩm được cung cấp trong điều kiện thông thường, có tính đến tính chất tự nhiên của sản phẩm, cách thức sử dụng sản phẩm có thể dự đoán, thời điểm nhà sản xuất... giao sản phẩm và các trường hợp khác liên quan đến sản phẩm”<sup>(9)</sup>. Trong khi đó, Luật Trách nhiệm sản phẩm Hàn Quốc năm 2000 (sửa đổi, bổ sung năm 2013) lại định nghĩa bằng cách liệt kê các dạng khuyết tật của sản phẩm: “Khuyết tật của sản phẩm bao gồm khuyết tật về sản xuất, thiết kế hoặc chỉ dẫn hoặc sự thiếu an toàn thông thường được mong chờ từ sản phẩm”<sup>(10)</sup>. Có thể thấy, theo pháp luật Nhật Bản, Hàn Quốc thì sản phẩm có khuyết tật được hiểu là các sản phẩm không đảm bảo an toàn cho người sử dụng trong điều kiện sử dụng thông thường, do những hạn chế trong quá trình thiết kế, sản xuất sản phẩm hoặc cảnh báo, chỉ dẫn NTD khi sử dụng sản phẩm..., thậm chí, “sự thiếu an toàn thông thường được mong chờ từ sản

<sup>(6)</sup> Act No. 104 of 23 December 1988 relating to Product Liability in Norway.

<sup>(7)</sup> American Law Institute (1965), *Restatement of The Law Second, Torts*.

<sup>(8)</sup> American Law Institute (1998), *Restatement of The Law Third, Torts: Products Liability*.

<sup>(9)</sup> *The Product Liability Act (Act No.85, 1994) of Japan*.

<sup>(10)</sup> *The Product Liability Act of Korea (2000, 2013)*

thuật trong thiết kế rất phong phú, đa dạng, thường bao gồm những loại sau:

- Khuyết tật do thiết kế của sản phẩm làm cho các nguy cơ vốn gắn liền với tính năng sử dụng của sản phẩm trở thành mối nguy hiểm và gây tổn hại cho người sử dụng. Ví dụ như trường hợp một người đã bị bỏng cả mặt, cổ và lưng của mình khi sử dụng nồi áp suất chỉ vì sản phẩm mà người đó đang sử dụng có khuyết tật "Nồi có thể mở ra được khi nó chưa giảm áp". Do không biết điều này nên khi mở nồi ra, người sử dụng đã bị thức ăn đang sôi trong nồi bắn vào người gây bỏng.

- Khuyết tật do trong thiết kế của sản phẩm không có các bộ phận đảm bảo an toàn cho người sử dụng. Ví dụ như các loại máy móc có tính nguy hiểm như máy cắt cỏ, máy thổi tuyết, thiết bị công nghiệp... đã không thiết kế các bộ phận đảm bảo an toàn cho người sử dụng như có thể tự động ngắt điện và để phòng giữ cho tay người sử dụng tránh khỏi các vùng nguy hiểm của thiết bị...

- Khuyết tật do thiết kế và khuyết tật tiềm ẩn của các thiết bị y tế. Thực tế cho thấy, một số thiết bị y tế đã có những tác động không xác định được đến cơ thể con người và nó chỉ được biết đến sau khi các thiết bị này được phép đưa vào lưu thông, sử dụng. Khi một thiết bị y tế có khuyết tật đã gây thêm thương tích, bệnh tật cho người sử dụng, cần phải phẫu thuật thêm hoặc làm người đó chết thì nhà sản xuất thiết bị có trách nhiệm phải bồi thường. Ví dụ như trong thời gian gần đây, một thiết bị thay khớp hông đã gây ra những chấn thương mới cho bệnh nhân, thậm chí làm cho người bệnh mất khả năng vận động. Nhà sản xuất sau đó đã phải thu hồi thiết

bị và BTTH cho những người bị thương tích do thiết bị gây ra<sup>(15)</sup>.

*Thứ hai, khuyết tật do sản xuất (manufacturing defect).*

Loại khuyết tật này xuất hiện trong giai đoạn sản xuất khi nhà sản xuất không tuân theo đúng thiết kế dự kiến hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã đề ra, như trong quá trình sản xuất đã sử dụng những nguyên vật liệu, các bộ phận hợp thành không đảm bảo tiêu chuẩn, không tuân thủ các thông số kỹ thuật của thiết kế... Thậm chí, có ý kiến cho rằng: "Một khuyết tật do sản xuất tồn tại nếu sản phẩm khác với thiết kế dự kiến mặc dù mọi biện pháp có thể đã được thực hiện trong quá trình chuẩn bị và tiếp thị sản phẩm, ngay cả khi việc kiểm soát chất lượng của nhà sản xuất là tốt nhất trên thế giới mà sản phẩm vẫn khác so với thiết kế thì cũng có nghĩa là có khuyết tật do sản xuất. Nói cách khác, sản phẩm được sản xuất khác với dự định của nhà sản xuất. Nếu sự khác biệt này gây thiệt hại thì nhà sản xuất phải chịu trách nhiệm"<sup>(16)</sup>.

Khuyết tật do thiết kế và khuyết tật do sản xuất là các khuyết tật phát sinh do hoạt động thiết kế hoặc sản xuất đã tạo ra cho sản phẩm những "đặc tính" nguy hiểm đối với người sử dụng. Các khuyết tật này tồn tại trong sản phẩm từ trước khi sản phẩm được đưa vào lưu thông.

*Thứ ba, khuyết tật do không cảnh báo (warrant defect), hướng dẫn (instruction defect) hoặc cảnh báo, hướng dẫn không*

<sup>(15)</sup> Charles B. Roberts (2018), "Virginia Court Rejects Product Liability Case Based on Plaintiffs Failure to Establish Defective Design".

<sup>(16)</sup> Kenneth Ross, J. David Prince (2009), *Appears in Product Liability in Asia (3rd Edition) - Chapter 21 UNITED STATES*. Published by Federation Press.

đầy đủ những nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình sử dụng sản phẩm.

Ngoài khuyết tật do thiết kế và khuyết tật do sản xuất, một tiêu chí khác cũng được pháp luật của nhiều quốc gia sử dụng để đánh giá sản phẩm có khuyết tật hay không, đó là sự cảnh báo, hướng dẫn hợp lý về các đặc tính nguy hiểm tiềm ẩn của sản phẩm trong quá trình sử dụng. Đối với những sản phẩm chứa đựng các nguy cơ gây mất an toàn khi sử dụng, nếu không được cảnh báo, hướng dẫn hoặc cảnh báo, hướng dẫn không đầy đủ thì sản phẩm có thể gây thiệt hại cho người sử dụng. Vì vậy, pháp luật về TNSP của nhiều quốc gia cũng coi việc không cảnh báo, hướng dẫn hoặc cảnh báo, hướng dẫn không đầy đủ một cách hợp lý những vấn đề nguy hiểm có thể xảy ra trong quá trình sử dụng là một dạng khuyết tật của sản phẩm. Loại khuyết tật này thường xuất hiện trong giai đoạn chào bán sản phẩm. Khi đó, nhà sản xuất, nhà phân phối hoặc trực tiếp là nhà bán hàng đã không cảnh báo, hướng dẫn đầy đủ cho NTD về những nguy hiểm có thể phát sinh khi sử dụng sản phẩm, như trong vụ việc sau:

"Ngày 12/7/2018, bồi thẩm đoàn trong một phiên tòa ở bang Missouri đã quyết định phạt Công ty Johnson & Johnson 4,14 tỷ USD và yêu cầu Công ty phải bồi thường 550 triệu USD cho các nguyên đơn - những người đã cáo buộc Công ty không cảnh báo họ về nguy cơ gây ung thư của các sản phẩm phấn bột cơ thể và phấn bột em bé có chứa Talc (một loại chất vẩy mặt hóa học tương tự như Amiăng - một chất đã được biết là gây ung thư). Có 22 phụ nữ đã cáo buộc rằng Amiăng trong các sản phẩm phấn bột của Công ty là nguyên

nhân làm cho họ bị ung thư buồng trứng, trong đó có 06 người đã chết. Theo luật sư của các nguyên đơn, Công ty phải đánh dấu các sản phẩm này bằng những nhãn cảnh báo"<sup>(17)</sup>.

Vụ kiện trên chỉ là một trong hàng nghìn vụ kiện ở Hoa Kỳ cáo buộc Công ty Johnson & Johnson không cảnh báo NTD về nguy cơ ung thư từ bột Talc trong các sản phẩm của mình. "Chúng tôi hy vọng bản án này sẽ thu hút được sự quan tâm của những người đứng đầu Công ty Johnson & Johnson và sẽ khuyến dụ họ thông báo tốt hơn cho cộng đồng y tế và công chúng về mối liên hệ giữa Amiăng, Talc và ung thư buồng trứng - Một luật sư của nguyên đơn cho biết"<sup>(18)</sup>.

Việc cảnh báo các nguy hiểm có khả năng xảy ra trong quá trình tiêu dùng sản phẩm có thể được thực hiện bằng nhiều hình thức, nhưng phải thể hiện được những yếu tố không an toàn tiềm ẩn trong sản phẩm để nó không gây ra các thiệt hại vô lý cho NTD khi được sử dụng theo cách thức và trong những điều kiện thông thường. Có ý kiến cho rằng một cảnh báo đầy đủ phải cảnh báo NTD hoặc người sử dụng sản phẩm về "mức độ nghiêm trọng của mỗi nguy hiểm (mức độ nguy hiểm và khả năng xảy ra sự cố); nêu rõ tính chất, hậu quả của mỗi nguy hiểm và hướng dẫn cách tránh nguy hiểm"<sup>(19)</sup>. Ví dụ như thuốc Paracetamol có thể được cảnh báo rằng "Uống rượu quá nhiều và dài ngày có thể làm tăng nguy cơ độc tính trên gan của

<sup>(17)</sup> Tiffany Hsu (2018), "Johnson & Johnson Told to Pay \$4.7 Billion in Baby Powder Lawsuit", *The New York Times*, (July 12, 2018).

<sup>(18)</sup> "Johnson & Johnson ordered to pay \$4.7bn to 22 women over talc products linked to ovarian cancer", *The Telegraph*, (13 July 2018).

<sup>(19)</sup> Kenneth Ross, J. David Prince (2009), tldd.

với sản phẩm đó. Chẳng hạn như hệ thống truyền tải điện, xăng dầu, axit, độc dược..., những sản phẩm này bản thân nó vốn đã ẩn chứa sự nguy hiểm, tuy nhiên công năng, tính hữu ích của nó còn lớn hơn nhiều so với sự nguy hiểm đó; hay như trong quá trình phát triển của nhân loại, sản phẩm ra đời sau luôn được hoàn thiện dựa trên nền tảng của các sản phẩm trước, vì thế một sản phẩm cũng không bị coi là có khuyết tật khi có một sản phẩm khác hoàn thiện hơn được đưa vào lưu thông trên thị trường.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Hồng Hạnh (2013), *Chế định trách nhiệm sản phẩm trong pháp luật Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
2. Nhà pháp luật Việt - Pháp (2009), *Từ điển Thuật ngữ pháp luật Pháp - Việt*, Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
3. Thương vụ Việt Nam tại Hoa Kỳ (2008), "Một số luật bảo vệ người tiêu dùng ở Hoa Kỳ", (02/4/2008).
4. Viện Ngôn ngữ học (2003), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb. Đà Nẵng - Trung tâm Từ điển học, Đà Nẵng - Hà Nội.
5. Act No. 104 of 23 December 1988 relating to Product Liability in Norway.
6. America Law Institute (1965), *Restatement of The Law Second, Torts*.
7. America Law Institute (1998), *Restatement of The Law Third, Torts: Products Liability*.
8. Bryan A. Garner Editor in Chief (2004), *Black's Law Dictionary* (8th Edition).
9. Charles B. Roberts (2018),

"Virginia Court Rejects Product Liability Case Based on Plaintiff's Failure to Establish Defective Design".

10. Consumer Protection Act 1999 (As at 1 September 2016) of Malaysia.

11. "Council Directive 85/374/EEC of 25 July 1985 on the approximation of the laws, regulations and administrative provisions of the Member States concerning liability for defective products", Official Journal of The European Communities, (No L 210/29).

12. David G. Owen (2015), *Products Liability Law* (Third Edition), West Academic Publishing, America.

13. Joel González Castillo (2012), "Product Liability in Europe and The United States", *Revista Chilena de Derecho*, (Vol. 39 N° 2).

14. "Johnson & Johnson ordered to pay \$4.7bn to 22 women over talc products linked to ovarian cancer", *The Telegraph*, (13 July 2018).

15. Kenneth Ross, J. David Prince (2009), *Appears in Product Liability in Asia* (3d Edition) - Chapter 21 UNITED STATES, Published by Federation Press.

16. Republic of the Philippines Congress of the Philippines (1992), *The Consumer Act of The Philippines*.

17. Tiffany Hsu (2018), "Johnson & Johnson Told to Pay \$4.7 Billion in Baby Powder Lawsuit", *The New York Times*, (July 12, 2018).

18. *The Product Liability Act (Act No.85, 1994) of Japan*.

19. *The Product Liability Act of Korea (2000, 2013)*.

20. *The Product Liability Act B.E. 2551 (2008) of Thailand*.